TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/DS-ST
Ngày 26/7/2024
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và bà Đỗ Kim Phụng

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 58/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: số 266 – 268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Tấn L - Chức vụ Trưởng phòng giao dịch Đ H - Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (theo giấy ủy quyền số 3525/2023/QĐ - PC ngày 25/12/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín).

Ông Phan Tấn L ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Hồ Thanh K – Chức vụ Phó phòng giao dịch Đ H

Bị đơn: Chị Võ Kim T, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp 3, thị trấn Gành H, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh K có đơn vắng mặt, chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 15/01/2024 và trong quá trình tố tụng anh Hồ Thanh K đại diện cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 22/9/2021 chị Võ Kim T có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – phòng giao dịch Đ H. Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2126500411, số tiền vay 25.000.000 đồng. Mục đích vay tiêu dùng, mua sắm vật dụng gia đình, lãi suất 12 tháng đầu tiên 23,4% /năm, lãi suất này chỉ áp dụng cho là giải ngân đầu tiên. Lãi suất tại thời điểm bắt đầu tháng 13 trở đi kể từ ngày ký hợp đồng này, lãi suất của toàn bộ dư nợ vay được áp dụng theo mức lãi suất cơ sở tương ứng theo kỳ hạn vay được Ngân hàng niêm yết, thời hạn vay 24 tháng, thời điểm trả hết nợ 22/9/2023. Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân đến ngày 20/3/2023 chị T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 8.115.766 đồng.

Mặc dù ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu chị T có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để chị T trả nợ, tuy nhiên chị T vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng vi phạm các điều khoản đã quy định tại hợp đồng cho vay đã ký.

Ngày 20/4/2022 do chị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 14/01/2024 chị T có trách nhiệm phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 31.221.914 đồng. Trong đó nợ gốc 18.748.000 đồng, lãi trong hạn: 8.436.135 đồng, lãi quá hạn 4.037.779 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu chị T trả số tiền trên. Và yêu cầu chị T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh theo

hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 15/01/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay cho Ngân hàng.

Đối với bị đơn chị Võ Kim T: Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị T vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với chị T theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đại diện nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với anh chị , căn cứ các Điều 463, 465, 466, 470 của Bộ luật Dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với chị Võ Kim T.

Án phí buộc chị Võ Kim T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với chị Võ Kim T, bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ H.

Anh Hồ Thanh K có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Chị Võ Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 22/9/2021 Ngân hàng ký hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2126500411 cho chị Võ Kim T vay số tiền là 25.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm, lãi suất 23,4%/năm, thời hạn vay 24 tháng. Sau khi vay xong thì chị T cũng có thanh toán cho Ngân hàng. Tuy nhiên từ ngày 20/4/2022 cho đến nay chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị T trả số tiền vay tính đến ngày 14/01/2024 là 31.221.914 đồng (trong đó nợ gốc 18.748.000 đồng, lãi trong hạn: 8.436.135 đồng, lãi quá hạn 4.037.779 đồng). Và yêu cầu chị T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 15/01/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay cho Ngân hàng. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 465, 466, 470 của Bộ luật dân sự, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Buộc chị T có trách nhiệm thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị T có nghĩa vụ nộp số tiền: 31.221.914 đ x 5% = 1.561. 145 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí 780.500 đồng theo biên lai thu số 0010055 ngày 13/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 273, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 465, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với chị Võ Kim T về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc chị Võ Kim T trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vay tính đến ngày 14/01/2024 là 31.221.914 đồng (trong đó nợ gốc 18.748.000 đồng, lãi trong hạn: 8.436.135 đồng, lãi quá hạn 4.037.779 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 15/01/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay cho Ngân hàng.

2/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc chị Võ Kim T nộp số tiền 1.561.145 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí 780.500 đồng theo biên lai thu số 0010055 ngày 13/3/2024. Các đương sự nhận và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

3/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Đ H
- Chi cục THADS huyện Đ H
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích